

Số: 82/BC-UBND

Cường Lợi, ngày 30 tháng 6 năm 2022

## **BÁO CÁO**

### **Tổng kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TU ngày 12/10/2017 của Ban thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn xã Cường Lợi**

Thực hiện Kế hoạch số 194/KH-UBND ngày 16/6/2022 của UBND huyện Đình Lập về việc tổng kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TU ngày 12/10/2017 của Ban thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn huyện Đình Lập. UBND xã Cường Lợi báo cáo kết quả triển khai thực hiện như sau:

#### **1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện thực hiện**

Xác định công tác hòa giải ở cơ sở là một trong những nhiệm vụ trọng tâm góp phần đảm bảo sự ổn định về an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương, trong 5 năm qua Đảng Ủy, UBND xã không ngừng quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo các ngành, đoàn thể thực hiện tốt công tác hòa giải như: xây dựng các Kế hoạch về công tác hòa giải ở cơ sở từ đó cụ thể hóa Chỉ thị số 17-CT/TU ngày 12/10/2017 của Ban thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác hòa giải ở cơ sở trong những năm qua luôn được Đảng ủy xã lãnh đạo, chỉ đạo cụ thể hóa Chỉ thị số 17-CT/TU ngày 12/10/2017 của Ban thường vụ Tỉnh ủy, từ đó xây dựng kế hoạch, Triển khai thực hiện các nội dung của kế hoạch có hiệu quả.

#### **2. Công tác củng cố, kiện toàn tổ hòa giải**

Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo công chức Tư pháp xã phối hợp tốt với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã, Ban công tác mặt trận các thôn bản thường xuyên quan tâm, củng cố, **kiện toàn đội ngũ hòa giải viên. Hiện tại trên địa bàn xã có 5 Tổ hòa giải với 35 Hòa giải viên, thực hiện Kế hoạch số 62/KH-UBND ngày 27 tháng 3 năm 2018 của UBND huyện Đình Lập, về xây dựng tổ hòa giải điển hình tiên tiến trên địa bàn huyện Đình Lập, UBND xã xây dựng Kế hoạch tổ hòa giải điển hình tiên tiến trên địa bàn xã với 02 tổ ở 2 thôn Quang Hòa, Khe Bó, các hòa giải viên **đáp** ứng yêu cầu công tác hòa giải ở cơ sở. Về cơ cấu Tổ hòa giải: Mỗi tổ có 07 thành viên, các thành viên của Tổ hòa giải gồm: Đại diện Chi hội Phụ nữ, Bí thư chi Đoàn Thanh niên; Ban công tác Mặt trận thôn, bản; Chi hội Nông dân; Hội Cựu chiến binh, Hội người cao tuổi và những người có uy tín trong cộng đồng dân cư, UBND xã phối hợp lập danh sách được 32/35 hòa giải viên (đạt tỷ lệ 91,42%), các hòa giải viên tham gia được cấp phát tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở,**

nhằm kịp thời cập nhật kiến thức pháp luật và bồi dưỡng kỹ năng hòa giải cho đội ngũ hòa giải viên.

### **3. Công tác tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng nghiệp vụ cho hòa giải viên**

Trong 5 năm UBND xã đã phối hợp với phòng Tư pháp huyện cử hòa giải viên ở các tổ hòa giải tham gia tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng hòa giải cơ bản các hòa giải viên đều được tham gia, các tổ hòa giải được cấp sổ, tài liệu phục vụ công tác hòa giải

### **4. Kết quả thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TU ngày 12/10/2017 của Ban thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác hòa giải ở cơ sở.**

Trong 5 năm tổ chức triển khai thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TU ngày 12/10/2017 của Ban thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác hòa giải ở cơ sở các tổ hòa giải đã tiến hành hòa giải 55 vụ, hòa giải thành: 35 vụ đạt tỷ lệ: 63,63% góp phần quan trọng trong việc giữ gìn an ninh trật tự, an toàn xã hội ở địa phương, phát huy tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái, hạn chế đơn thư vượt cấp, xây dựng, củng cố và nâng cao hiệu quả quản lý của chính quyền cơ sở đã giúp cho việc giải quyết các mâu thuẫn, tranh chấp phát sinh được thực hiện ngay tại cộng đồng dân cư.

Song song với công tác hòa giải, công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật trong Nhân dân được thực hiện thường xuyên, không ngừng đổi mới về nội dung, hình thức để người dân được tiếp cận dễ dàng hơn như: lồng ghép tuyên truyền thông qua các buổi họp dân ở các thôn, bản, tuyên truyền pháp luật trên hệ thống loa truyền thanh của xã và các cụm phát thanh ở thôn, bản. Qua đó, góp phần nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trong việc thực thi, chấp hành pháp luật góp phần giữ vững an ninh chính trị trật tự an toàn xã hội ở cơ sở.

Lãnh đạo Đảng ủy luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu trong việc chỉ đạo các ngành đoàn thể rà soát, phối hợp tuyên truyền về mục đích và ý nghĩa của công tác hòa giải ở cơ sở, qua đó nhận thức Hoà giải là một hoạt động mang tính xã hội tự nguyện đã trở thành đạo lý truyền thống tốt đẹp của dân tộc ta, vận động nhân dân sống và làm việc theo pháp luật, củng cố tình làng, nghĩa xóm, tăng cường tình đoàn kết trong cộng đồng dân cư mà còn góp phần quan trọng trong việc giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, thúc đẩy phát triển kinh, tế xã hội. Duy trì, phát triển và không ngừng nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hoà giải ở cơ sở từ đó góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong hoạt động quản lý nhà nước.

### **5. Công tác bố trí kinh phí cho công tác hòa giải ở cơ sở**

Việc cấp phát biểu mẫu sổ theo dõi hoạt động hòa giải ở cơ sở được thực hiện kịp thời. Về kinh phí chi công tác hòa giải ở cơ sở trong 5 năm trên địa bàn xã đã chi theo Quyết định số 29/2015/QĐ-UBND ngày 31/8/2015 của UBND tỉnh Lạng Sơn: đối với vụ việc hòa giải thành, không thành mức chi: 200.000 đồng/vụ; chi tiền chè nước, văn phòng phẩm: 70.000 đồng/tháng/tổ hòa giải, tổng số tiền đã

chi là: **18.400.000** đồng, trong đó: chi thù lao cho hòa giải viên với số tiền là **10.000.000** đồng; chi hỗ trợ hoạt động của Tổ hòa giải: **8.400.000** đồng

### **3. Đánh giá chung**

Đạt được kết quả trên, có sự chỉ đạo kịp thời của Đảng ủy, sự tham mưu tốt của ngành chuyên môn, sự phối hợp chặt chẽ giữa Ủy ban mặt trận Tổ quốc và các thành viên của UBMTTQ xã, ban công tác mặt trận thôn, bản. Cấp ủy, chính quyền luôn nhận thức rõ công tác quản lý, chỉ đạo hoạt động hòa giải ở cơ sở là một trong những nhiệm vụ quan trọng trong việc đảm bảo sự ổn định về chính trị, xã hội, an ninh trật tự tại cơ sở, Thực tiễn tổ chức và hoạt động hòa giải ở cơ sở trên địa bàn xã cho thấy trong 5 năm qua đạt nhiều kết quả đáng khích lệ, công tác hòa giải được tiến hành ngày càng hiệu quả, tỷ lệ hòa giải thành được nâng cao góp phần ngăn chặn kịp thời các mâu thuẫn phát sinh từ cơ sở, gắn kết được tình làng, nghĩa xóm, tiết kiệm được chi phí, hạn chế việc khiếu nại vượt cấp, Mặt khác, thông qua hoạt động hòa giải, các Hòa giải viên đã lồng ghép tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các quy ước đây cũng được xem là hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật có hiệu quả cao trên địa bàn xã.

## **II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ, NGUYÊN NHÂN**

### **1. Tồn tại, hạn chế**

Bên cạnh những kết quả đạt được còn một số mặt hạn chế như: một số ít cấp ủy, chính quyền ở thôn, bản chưa thường xuyên quan tâm đến hoạt động của công tác hòa giải ở cơ sở, dẫn đến kết quả hòa giải thành chưa đồng đều ở các thôn, việc nắm, hiểu biết pháp luật, kỹ năng vận dụng tình làng, nghĩa xóm của một số hòa giải viên còn hạn chế, việc phân công trong hoạt động tổ hòa giải chưa đồng đều.

### **2. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế**

Các vụ việc mâu thuẫn, tranh chấp ngày càng đa dạng và phức tạp, trình độ dân trí ngày càng cao, trong khi đó trình độ, kỹ năng hòa giải của một số hòa giải viên còn hạn chế.

Công tác phối hợp giữa chính quyền với ban công tác Mặt trận thôn và các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác hòa giải ở cơ sở tại một số thôn, bản chưa được thường xuyên và thiếu chủ động.

## **III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN TRONG THỜI GIAN TỚI**

1. Tiếp tục thực hiện tốt công tác tuyên truyền, quán triệt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước để không ngừng nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cả hệ thống chính trị.

2. Tiếp tục xác định công tác hòa giải ở cơ sở là nhiệm vụ trọng tâm trong công tác lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước, phát huy vai trò, trách nhiệm của cơ quan Tư pháp và Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội trong thực hiện nhiệm vụ hòa giải ở cơ sở.

3. Thường xuyên củng cố các Tổ hòa giải và Hòa giải viên, chuẩn hóa các tiêu chuẩn, điều kiện để công nhận là Hòa giải viên; tăng cường bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng và nghiệp vụ hòa giải cho Hòa giải viên cơ sở nhằm trang bị phương pháp, kỹ năng hòa giải, tăng tỷ lệ hòa giải thành.

4. Kết hợp chặt chẽ công tác hòa giải ở cơ sở với hoàn thiện quy chế dân chủ cơ sở; xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư; phong trào xây dựng nông thôn mới và tiếp cận pháp luật.

5. Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn hoạt động của tổ hòa giải để nâng cao hiệu quả hoạt động hòa giải ở cơ sở.

6. Quan tâm bảo đảm kinh phí hoạt động cho công tác hòa giải ở cơ sở; giải quyết kịp thời, đầy đủ các chính sách cho hòa giải viên và kinh phí hoạt động hòa giải, qua đó nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác hòa giải ở cơ sở.

7. Cấp ủy, chính quyền cơ sở cần thường xuyên trao đổi, tăng cường nghiên cứu mô hình hoạt động hiệu quả để nhân rộng, thực hiện tốt công tác thông tin, báo cáo; sơ kết, tổng kết và khen thưởng những tổ hòa giải hoạt động hiệu quả, qua đó tạo động lực cho hoạt động hòa giải ở cơ sở đạt hiệu quả cao hơn.

***Nơi nhận:***

- Phòng Tư pháp;
- TT Đảng ủy;
- TT HĐND xã;
- CT, PCT UBND xã;
- Các ngành, đoàn thể xã;
- Lưu: VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Mai Thị Chiên**